

Bản án số: 351/2020/HS-ST
Ngày 20 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG,
TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Văn Chuy và Đoàn Xuân Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phạm Thanh Nga là thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Kiều - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 355/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 365/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Tẩn Thị L - Tên gọi khác: Tẩn Xa N; Sinh ngày: 14/7/1996, tại tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản S, Xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 06/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tẩn A P; Con bà: Lý Xa Đ; Chồng con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị bắt ngày 08/7/2020, tạm giam, có mặt tại phiên tòa

2. Nguyễn Nam Ng - Tên gọi khác: B; Sinh ngày: 17/4/1994, tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ X, khu Y, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H; Con bà: Lê Thị D; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị cáo đầu thú ngày 10/7/2020, tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Duy Q - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05/02/1997, tại TP Hà Nội; Nơi cư trú: Tổ X, khu Y, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hùng C; Con bà: Phạm Thị H; Vợ con: Chưa có; Tiền án: Ngày 25/4/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 48 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Tiền sự: Chưa có; Bị cáo bị bắt ngày 08/7/2020, tạm giam, có mặt tại phiên tòa

*** Những người làm chứng:**

1. Chị Tẩn Thị L - sinh năm 1998; Địa chỉ: Bản P, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu - vắng mặt

2. Chị Tẩn Thị Th - sinh năm 2002; Địa chỉ: Bản S, Xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu - vắng mặt

3. Chị Tẩn Xa T - sinh năm 1999; Địa chỉ: Xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu - vắng mặt
4. Chị Lò Thị T - sinh năm 2001; Địa chỉ: Xã M, huyện N, tỉnh Lai Châu - vắng mặt
5. Anh Phạm Văn K - sinh năm 1994; Địa chỉ: Tổ X, khu Y, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt
6. Anh Nguyễn Văn Tr - sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ X, khu Y, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt.
7. Chị Đặng Mai Ph - sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ X, khu Y, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt
8. Chị Lý Thị Ph - sinh năm 1990; Địa chỉ: Bản S, Xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu - vắng mặt
9. Anh Phạm Văn Tr - sinh năm 2000; Địa chỉ: Tổ X, khu Y, phường T, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tẩn Thị L và Nguyễn Nam N có quan hệ yêu đương nam nữ. Khoảng đầu tháng 4/2020, L bàn bạc với N tổ chức môi giới cho “gái” bán dâm để lấy tiền chi tiêu thì Ngọc đồng ý. L thuê 04 nhân viên nữ gồm Tẩn Thị L, Tẩn Xa T, Lò Thị T, Tẩn Thị T (sinh ngày 03/10/2002) làm gái bán dâm cho khách nam khi có nhu cầu; L thỏa thuận tiền bán dâm, gái mại dâm được một 1/2 và nộp lại cho L 1/2. Sau đó, L và N thuê 03 phòng trọ của ông Nguyễn Đức H ở tổ X, khu Y, phường C, thành phố H, trong đó 01 phòng để L và N ở, còn 02 phòng để cho gái mại dâm ở. Toàn bộ tiền thuê phòng trọ, ăn uống, chi tiêu sinh hoạt hàng ngày cho nhân viên do L chi trả. L còn thuê Lý Thị P là người nấu ăn phục vụ cho mình và gái mại dâm. Đến đầu tháng 6/2020, L thuê Nguyễn Duy Q giúp L đưa đón, chở gái mại dâm đi bán dâm. L mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 14U1-abc.xy của chị gái là Đặng Mai P, giao cho Q, để sử dụng trong việc đưa đón, chở gái đi bán dâm.

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 07/7/2020, Phạm Văn K và Nguyễn Văn T là bạn bè rủ nhau đi mua dâm. K sử dụng số điện thoại 0788200xyz gọi đến số điện thoại 0962983xyz của N để N điều 02 gái mại dâm đến nhà nghỉ “Việt Nhật” ở tổ X, khu Y, phường C, thành phố H. N đồng ý và bảo K lên lấy phòng nhà nghỉ trước rồi nhắn tin số phòng cho N. Thỏa thuận xong, K điều khiển xe mô tô chở T đến nhà nghỉ “Việt Nhật” thuê 02 phòng, gồm phòng 6 và phòng 66, tại tầng 6 của nhà nghỉ, rồi K nhắn tin số phòng cho N. Nhận được tin nhắn, N gọi điện cho L, mục đích để điều gái mại dâm đi bán dâm, nhưng không được. N liên lạc với Q hỏi còn gái mại dâm nào không, thì Q trả lời còn L và T. Lúc này, N gọi điện cho K thỏa thuận tiền mua dâm với 01 gái mại dâm là 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng). Xong, N gọi điện bảo Q chở 02 gái mại dâm là Tẩn Thị L và Tẩn Thị T đến phòng 6 và phòng 66, tầng 6, nhà nghỉ “Việt Nhật” để bán dâm cho khách. Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 14U1-abc.zy chở L và T đến nhà nghỉ “Việt Nhật” để bán dâm. Tại nhà nghỉ “Việt Nhật”, T lên phòng 6, tầng 6 để bán dâm cho K, còn L vào phòng 66, tầng 6 để bán dâm cho T. Đến 22 giờ 20 phút cùng ngày, khi L và T đang thực

hiện hành vi mua bán dâm, còn T và K đang ngồi nói chuyện (chưa thực hiện hành vi mua bán dâm) thì bị Công an thành phố Hạ Long kiểm tra bắt quả tang, thu giữ 01 vỏ bao cao su, 01 bao cao su đã qua sử dụng tại phòng số 66; thu giữ 02 bao cao su chưa qua sử dụng và 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) là tiền mua dâm do Tần Thị L và Tần Thị T giao nộp.

Qua lời khai của 02 gái bán dâm và của 02 người mua dâm, cơ quan điều tra bắt khẩn cấp hai bị cáo L và Q, ngày 10/7/2020 bị cáo N ra đầu thú. Tiến hành khám xét tại nhà trọ của Tần Thị L tại tổ X, khu Y, phường C, thành phố H, thu giữ 01 hộp bao cao su bên trong có 10 bao cao su chưa qua sử dụng; Tần Thị L và Nguyễn Duy Q tự nguyện giao nộp 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng và 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát 14U1-abc.xy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã tiêu hủy 01 vỏ bao cao su và 01 bao cao su đã qua sử dụng; trả chị Đặng Mai P 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát 14U1-abc.xy.

Các bị cáo L, N, Q có lời khai nhận tội phù hợp nội dung tóm tắt vụ án. ngoài ra, L, N và Q còn khai: Việc môi giới mại dâm, được L và N thực hiện từ tháng 4/2020, còn Q tham gia từ tháng 6/2020 đến ngày bị bắt; L và N là người trực tiếp nhận điện thoại của khách mua dâm, sau khi thỏa thuận giá cả thì điều nhân viên nữ đi bán dâm; địa điểm bán dâm là các nhà nghỉ trên địa bàn thành phố do người mua dâm tự lo. Sau khi thỏa thuận được địa điểm mua bán dâm và giá tiền, L, N hoặc Q sẽ chở nhân viên đi bán dâm cho khách. Từ tháng 4/2020 đến tháng 07/2020, L, N và Q (từ tháng 6/2020) đã nhiều lần môi giới mại dâm cho khách, riêng Q khai nhận khoảng 08 lần. Theo bị cáo L khai nhận L là người trực tiếp tuyển gái mại dâm bằng cách đăng tin trên mạng xã hội và là người trực tiếp nhận $\frac{1}{2}$ số tiền bán dâm từ gái mại dâm giao nộp. Tổng số tiền gái mại dâm nộp cho L khoảng 90.000.000đ, L đã trả cho Q 4.000.000đ, số tiền còn lại L dùng để chi tiêu hết. Bị cáo Q thừa nhận đã nhận của L số tiền 4.000.000đ.

Gái mại dâm Tần Thị L, Lò Thị T, Tần Xa T có lời khai phù hợp nội dung tóm tắt vụ án nêu trên. Ngoài ra L, T và T còn thừa nhận nhiều lần bán dâm cho khách, nhưng không nhớ cụ thể bao nhiêu lần và thu được bao nhiêu tiền, nhưng trung bình mỗi ngày tiếp khoảng 03 khách, mỗi lần bán dâm thu của khách từ 500.000đ đến 800.000đ, tiền bán dâm khách mua dâm trả trực tiếp cho gái bán dâm và gái mại dâm phải chia lại cho Linh một nửa. Riêng Lò Thị T có lời khai thu nhập từ tiền bán dâm được khoảng 36 triệu đồng. Gái mại dâm Tần Thị T khai nhận mới đi làm, ngày 07/7/2020 là lần đầu tiên T đi bán dâm cho khách.

Hai người mua dâm là Phạm Văn K và Nguyễn Văn T có lời khai tương tự với phần tóm tắt nội dung vụ án. Cụ thể K là người giao dịch với bị cáo N để N điều 02 gái mại dâm đến cho K và T mua dâm và tối ngày: 07/7/2020.

Chị Lý Thị P khai nhận được bị cáo L thuê đến nhà trọ để nấu cơm và dọn dẹp, chị không biết việc L, N, Q tổ chức môi giới nài dâm

Chị Đặng Mai P khai nhận là chị của Linh và thỉnh thoảng hay đến phòng trọ của Linh để chơi. Chị P biết việc L tổ chức môi giới mại dâm do thỉnh thoảng có gái mại dâm làm việc cho Linh nói chuyện nhưng chị P không liên quan đến việc làm của L. Chiếc xe máy chị P cho L mượn để sử dụng không biết việc L đã dùng để chở gái bán dâm.

Cáo trạng số 320/CT-VKSHL, ngày 14/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Tần Thị L, Nguyễn Nam N, Nguyễn Duy Q về tội “Môi giới mại dâm” quy định tại khoản 2 điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm a,b,d,đ khoản 2 điều 328; điểm s khoản 1 điều 51, điều 58 Bộ luật hình sự đối với cả ba bị cáo; Áp dụng thêm điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự với bị cáo Q, áp dụng thêm khoản 2 điều 51 đối với bị cáo L; Xử phạt bị cáo Tần Thị L mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Nam N và Nguyễn Duy Q mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về cùng tội “Môi giới mại dâm”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam. Áp dụng điểm a,b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 12 bao cao su, tịch thu xung xông quỹ số tiền 1.200.000đ, truy thu của bị cáo L số tiền 86.000.000đ và của bị cáo Q số tiền 4.000.000đ thu lời bất chính.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, các bị cáo Tần Thị L, Nguyễn Nam N, Nguyễn Duy Q có lời khai nhận tội phù hợp nội dung vụ án. Lời khai nhận tội này của các bị cáo phù hợp với lời khai của các người làm chứng là gái bán dâm, người mua dâm và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2]. Từ đó đủ cơ sở kết luận: Từ tháng 4/2020 đến tháng 07/2020, trên địa bàn thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Tần Thị L, Nguyễn Nam N và Nguyễn Duy Q (từ tháng 6/2020) đã có hành vi nhiều lần tổ chức môi giới, dẫn dắt gái mại dâm bán dâm cho khách nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần.

Các bị cáo tổ chức thuê nhà trọ và người phục vụ để nuôi gái bán dâm, phân công người giao dịch tìm mỗi khách cho gái bán dâm, người chở gái mại dâm đi các địa điểm để bán dâm thể hiện tính có tổ chức cao nên thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

Đến 20 giờ 50 phút ngày 07/7/2020, khi L, N và Q tổ chức môi giới, dẫn dắt để Tần Thị T (sinh ngày 03/10/2002) bán dâm cho Phạm Văn K, Tần Thị L bán dâm cho Nguyễn Văn T tại nhà nghỉ “Việt Nhật”, ở tổ X, khu Y, phường C, thành phố H, thu lời bất chính số tiền 1.200.000đ thì bị Công an bắt quả tang. Hành vi này thuộc trường các bị cáo môi giới mại dâm cho người từ đủ 16 đến dưới 18 và môi giới cho 02 người trở lên bán dâm.

Như vậy hành vi đó của các bị cáo L, N và Q đã phạm tội phạm tội “Môi giới mại dâm” quy định tại các điểm a,b,d,đ khoản 2 điều 328 Bộ luật hình sự.

Điều 328 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào làm trung gian dụ dỗ, dẫn dắt để người khác thực hiện việc mua dâm, bán dâm, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

- a) Đối với người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi;
- b) Có tổ chức;

- d) Phạm tội 02 lần trở lên;
- đ) Đối với 02 người trở lên;”.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính đến nhân phẩm, danh dự của người phụ nữ, gây mất trật tự trị an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa mới. Tệ nạn mại dâm nói chung là nguyên nhân gây ảnh hưởng đến hạnh phúc của các gia đình là tế bào của xã hội, là nguồn gốc lây truyền các bệnh xã hội nguy hiểm như AIDS, giang mai, lậu..., tệ nạn này đang bị cả xã hội lên án và nhà nước ta kiên quyết bài trừ. Vì thế cần thiết xử lý nghiêm bị cáo bằng một bản án nghiêm khắc để cải tạo giáo dục riêng cũng như phòng ngừa chung.

[4]. Các bị cáo là đồng phạm trong đó bị cáo L là người khởi xướng và tổ chức, chỉ đạo đường dây, tuyển gái mại dâm và là người trực tiếp thu tiền của gái bán dâm nên giữ vai trò đầu. Bị cáo N là người tham gia tích cực cùng bị cáo L từ đầu nên giữ vai trò thứ hai. Bị cáo Q chỉ được L và N thuê chở gái bán dâm từ tháng 6/2020 nên giữ vai trò sau cùng.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo L và N không có tình tiết tăng nặng nào, bị cáo Q có một tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Cả ba bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Hai bị cáo L và N phạm tội lần đầu, bị cáo L là người dân tộc ít người cư trú tại vùng miền núi hẻo lánh đặc biệt khó khăn, bị cáo N sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên cho hai bị cáo cùng hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về vật chứng: 01 bao cao su và 01 vỏ bao cao su đã sử dụng, cơ quan điều tra tiêu hủy, 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển kiểm soát 14U1-158.20 đã trả lại chủ sở hữu nên không xem xét, 12 bao cao su chưa qua sử dụng là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy, số tiền 1.200.000đ thu giữ của là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu xung công quỹ nhà nước. 02 chiếc điện thoại và sim là công cụ phạm tội nên cần tịch thu xung công. Bị cáo L khai nhận đã thu của gái mại dâm tổng số tiền 90.000.000đ và trả công cho bị cáo Q 4.000.000đ. Lời khai này của L phù hợp với lời khai của bị cáo Q, phù hợp với lời khai của các gái bán dâm: L, T, T về thời gian, tần suất trung bình và số tiền thu mỗi lần bán dâm. Như vậy cần truy thu của L số tiền 86.000.000đ và của Q số tiền 4.000.000đ thu lời bất chính để xung quỹ nhà nước.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản thu nhập nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo

[7]. Về án phí: Bị cáo L là người dân tộc thiểu số cư trú tại Bản S, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu theo quyết định 582/QĐ-TTg, ngày 28/4/2017 xác định là vùng dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn nên áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, miễn tiền án phí cho bị cáo L. Hai bị cáo N và Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với hành vi mua bán dâm của Nguyễn Văn T và Trần Thị L, Công an thành phố Hạ Long đã xử phạt hành chính, nên không đề cập.

[9]. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, các điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự và thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự, bảo

đảm các quyền và nghĩa vụ cho những người tham gia tố tụng, không có quyết định tố tụng, hành vi tố tụng nào bị khiếu nại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm a,b,d,đ Khoản 2 Điều 328, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với cả ba bị cáo; Áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với hai bị cáo L và N; Áp dụng thêm Điểm h Khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo Q.

Xử phạt: **Tấn Thị L** 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “môi giới mại dâm”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 08/7/2020.

Xử phạt: **Nguyễn Nam N** 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “môi giới mại dâm”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 10/7/2020.

Xử phạt: **Nguyễn Duy Q** 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “môi giới mại dâm”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 08/7/2020.

Căn cứ Điểm a,b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điểm a,b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 12 bao cao su chưa qua sử dụng, tịch thu xung công quỹ nhà nước số tiền 1.200.000đ và 02 chiếc điện thoại kèm theo sim (tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng số: 36 /BB-THA; ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

Truy thu của bị cáo L số tiền 86.000.000đ và truy thu của bị cáo Q số tiền 4.000.000đ xung quỹ nhà nước.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Mỗi bị cáo N, Q phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhân:

- VKS; CA Tp Hạ Long;
- TAND, VKS tỉnh;
- Sở tư pháp
- THA dân sự Tp Hạ Long;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Quang Vinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Quang Vinh

